

Số: 228/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Đức, ngày 05 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 209/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Ánh N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Dương Văn P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp H, thị trấn N, huyện Cc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Ánh N và ông Dương Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Ánh N và ông Dương Văn P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Dương Thị Ánh N và ông Dương Văn P có 01 người con chung là Dương Thị Bảo Nh, sinh ngày 11/6/2012.

Bà Dương Thị Ánh N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Dương Thị Bảo Nh, sinh ngày 11/6/2012 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Ông Dương Văn P cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 9/2017, ngày cấp dưỡng là ngày 28 hàng tháng cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Bà Dương Thị Ánh N được nhận số tiền này để nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Dương Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Dương Thị Ánh N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà bà N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai số số 0005228 ngày 06 tháng 6 năm 2017. Hoàn trả cho bà Dương Thị Ánh N 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tạm ứng án phí.

Ông Dương Văn P phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Đức;
- UBND thị trấn N;
- Chi cục THADS H. Châu Đức;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Loan